| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN MAI CHÂU**<br>**TỈNH HOÀ BÌNH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**Bản án số: 36/2018/HS-ST**
**Ngày: 23/8/ 2018.**

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI CHÂU, TỈNH HÒA BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Thanh Tùng
*Các Hội thẩm nhân dân:*
Ông Hà Công Toàn
Bà Phạm Thị Lan

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Khà Thị Thanh Loan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa:*** Bà Hà Thị Huân - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 33/2018/TLST - HS ngày 25 tháng 7 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 36/2018/QĐXXST - HS ngày 10 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

**Quách Văn B**, sinh ngày 08 tháng 01 năm 1977 tại huyện L, tỉnh Hòa Bình; nơi cư trú: Xóm Kh, xã Ch, huyện L, tỉnh Hòa Bình; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 04/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quách M (đã chết) và bà Quách Thị H (đã chết), có vợ là Toán Thị T, sinh năm 1973 và có 01 con; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật lần nào, có nghiện chất ma túy; bị cáo bị tạm giữ ngày 19/4/2018 chuyển tạm giam ngày 28/4/2018. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Toán Thị T, sinh năm 1973, nơi cư trú: Xóm Kh, xã Ch, huyện L, tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 19/4/2018, tổ công tác của Công an huyện Mai Châu phối hợp với Công an tỉnh Hòa Bình làm nhiệm vụ tại khu vực xóm Ph, xã Đ, huyện M, thì phát hiện Quách Văn B đang điều khiển xe mô tô BKS 28N1 - 256.95 theo hướng Sơn La – Hà Nội có nghi vấn đang tàng trữ trái phép chất ma túy, đã yêu cầu dừng xe để kiểm tra phát hiện trong túi áo Khoác phía bên trái B đang mặc có một gói nilon màu đen, bên trong chứa chất bột dạng cục màu trắng,

B khai là Heroin. Công an đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng, đưa Quách Văn B về trụ sở để điều tra, giải quyết.

Tại cơ quan điều tra Quách Văn B khai nhận Khảng 16 giờ ngày 19/4/2018, Quách Văn B điều khiển xe mô tô BKS 28N1 - 256.95 đi từ nhà ở xóm Kh, xã Ch, huyện L, tỉnh Hòa Bình lên xã L, huyện V, tỉnh Sơn La để tìm mua Heroin để sử dụng. Khảng 18 giờ cùng ngày thì đến xóm C, xã L, huyện V và gặp một người đàn ông Khoảng 30 tuổi. B hỏi có biết chỗ nào bán Heroin không, người đó hỏi muốn mua bao nhiêu, B nói mua 14.000.000 đồng, người đó bảo B đợi ngoài đường để người đó đi lấy ma túy. Khảng 30 phút sau người đó quay lại đưa cho B một gói ni lon màu đen, B cất vào túi áo Khác bên trái của mình và đưa số tiền đã thỏa thuận cho người đó và điều khiển xe mô tô về nhà. Khi đi đến địa phận xóm Ph, xã Đ, huyện M, tỉnh Hòa Bình thì bị bắt.

Tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng chất bột thu giữ của Quách Văn B là 28,39 gam.

Tại Kết luận giám định số: 115/KLGĐ-CTA-PC54 ngày 26/4/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: Chất bột màu trắng dạng cục trong phong bì niêm phong ghi tên Quách Văn B gửi giám định có khối lượng 28,39 gam là chất ma túy, loại Heroine. Sau khi giám định hoàn lại mẫu vật còn lại là 13,70 gam.

Tại bản cáo trạng số: 36/CT-VKS-HS ngày 24/7/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu truy tố Quách Văn B về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Châu luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh, hình phạt: Đề nghị tuyên bố bị cáo Quách Văn B phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt Quách Văn B từ 07 đến 08 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 19/4/2018.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm và thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án:

- Đề nghị áp dụng quy định của điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 tuyên tịch thu toàn bộ số ma túy thu được, sau khi giám định còn lại đã hoàn trả, để tiêu hủy.

- Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 28N1 - 256.95 bị cáo Quách Văn B khai dùng làm phương tiện đi mua ma túy, dùng vào việc phạm tội nên đề nghị tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Về các vấn đề khác:

- Đối với người đàn ông dân tộc Mông mà bị cáo Quách Văn B khai đã bán ma túy cho bị cáo ngày 19/4/2018 quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được là ai nên không có căn cứ đề nghị xử lý.

- Đề nghị áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

*Ý kiến của bị cáo:* Đã nhận được đầy đủ các văn bản tố tụng của cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát và Tòa án, quá trình điều tra, truy tố xét xử đã được phổ biến quyền và nghĩa vụ của mình, không bị ép cung, mớm cung, đồng ý với nội dung Cáo trạng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm không thắc mắc gì. Đối với chiếc xe mô tô bị thu giữ là tài sản chung của vợ chồng làm phương tiện đi lại của gia đình, đề nghị trả lại xe cho gia đình bị cáo. Nguyên nhân vi phạm pháp luật là không làm chủ được bản thân do nghiện ma túy, tàng trữ để sử dụng không có mục đích vận chuyển, mua bán. Sau sự việc xảy ra đã thành khẩn khai báo mong được sự Khan hồng.

*Ý kiến của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Chị Toán Thị T đã trình bày chị và bị cáo Quách Văn B là vợ chồng hợp pháp. Vào ngày 19/4/2018 chồng chị điều khiển xe mô tô của gia đình đi đâu làm gì chị không được biết, chỉ sau khi chồng chị bị bắt về tội phạm ma túy chị mới biết chị không có lỗi trong việc này. Chiếc xe mô tô chồng chị đứng tên trong đăng ký xe là tài sản chung của vợ chồng. Đề nghị trả lại chiếc xe cho gia đình chị làm phương tiện đi lại.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Những chứng cứ xác định có tội:

Tại cơ quan điều tra và phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng, như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu được, kết luận giám định cùng toàn bộ các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó đã có đủ căn cứ để kết luận: Ngày 19/4/2018 tại xóm Ph, xã Đ, huyện M, tỉnh Hòa Bình, Quách Văn B bị bắt quả tang khi đang tàng trữ trái phép trong túi áo Khác mặc trên người 28,39 gam Heroine.

[2] Chứng cứ xác định không có tội: Không có.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội:

Bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, biết rõ tác hại của ma tuý đối với bản thân, gia đình và xã hội, trong khi Nhà nước và toàn thể xã hội đang tìm mọi biện pháp đẩy lùi tệ nạn ma tuý ra khỏi cộng đồng bởi tác hại rất lớn của nó. Song vì nghiện chất ma túy cần có chất ma tuý để sử dụng cho bản thân nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội để thỏa mãn lối sống của mình. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách quản lý Nhà nước về chất ma túy. Như vậy có đủ căn cứ xác định bị cáo phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Từ tính chất mức độ, nguyên nhân, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo nêu trên, xét cần xử phạt tù có

thời hạn với mức án nghiêm khắc, nhưng phù hợp đối với bị cáo, nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Về tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt, xử lý vật chứng là Heroine, tạm giam sau khi tuyên án và về các vấn đề khác mà đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đã có ý kiến đề nghị nêu trên. Xét thấy có căn cứ phù hợp quy định pháp luật cần xử lý, giải quyết theo hướng đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát.

Về hình phạt bổ sung: Đại diện Viện kiểm sát không đề nghị phạt, nhưng xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo tàng trữ chất ma túy với khối lượng 28,39 gam, bị cáo khai mua hết 14.000.000 để có được số ma túy này và xét bị cáo có tài sản để thi hành là chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe EXCTTER biển kiểm soát 28N1 - 256.95 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên, quyền sở hữu là của bị cáo. Do vậy xét cần áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền mức phù hợp là 15.000.000 đồng đối với bị cáo.

Đối với vật chứng là xe mô tô, chìa khóa xe và Giấy chứng nhận đăng ký xe đại diện Viện kiểm sát có ý kiến đề nghị tịch thu nộp ngân sách nhà nước, do dùng vào việc phạm tội đi mua chất ma túy. Song xét thấy chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe EXCTTER biển kiểm soát 28N1 - 256.95, chìa khóa xe và Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô. Bị cáo Quách Văn B khai dùng xe mô tô làm phương tiện đi mua ma túy. Qua điều tra và tại phiên tòa không chứng minh được bị cáo phạm tội mua bán trái phép chất ma túy mà chỉ chứng minh được bị cáo phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy tại túi áo khoác trên người bị cáo, do vậy không có căn cứ xác định bị cáo dùng xe mô tô phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy mà chỉ là phương tiện giao thông đi lại, nên không tịch thu nộp ngân sách nhà nước. Tại phiên tòa hai vợ chồng bị cáo khai là tài sản chung của vợ chồng. Bị cáo Quách Văn B và chị Toán Thị T là vợ chồng hợp pháp. Do vậy xét cần tạm giữ toàn bộ chiếc xe mô tô, chìa khóa xe, giấy chứng nhận đăng ký xe nêu trên, bán lấy tiền ½ trị giá để đảm bảo cho việc thi hành khoản tiền phạt bổ sung và án phí, trả lại trị giá ½ cho chị Toán Thị T.

[7] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[8] Về án phí: Bị cáo Quách Văn B phải nộp án phí theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án, theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

*Vì các lẽ trên*

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh, hình phạt:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Tuyên bố bị cáo Quách Văn B phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma tuý.

- Xử phạt bị cáo Quách Văn B 07 (bảy) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt được tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 19/4/2018.

2. Về hình phạt bổ sung:

Căn cứ điểm e khoản 2 Điều 32; khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự

- Tuyên phạt bổ sung đối với bị cáo Quách Văn B 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng.

3. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Heroine còn lại sau khi giám định, được niêm phong trong 01 phòng bì.

- Tuyên tạm giữ chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe EXCTTER biển kiểm soát 28N1 - 256.95, chìa khóa xe và Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, bán lấy tiền ½ giá trị xe để đảm bảo cho việc thi hành Khản tiền phạt bổ sung và án phí, trả lại tiền giá trị ½ chiếc xe cho chị Toán Thị T, sinh năm 1973, nơi cư trú: Xóm Kh, xã Ch, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

*(Các vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu, tình trạng, đặc điểm vật chứng được ghi trong Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số: 37/THA ngày 07/8/2018 và Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số: 37a/THA ngày 16/8/2018 giữa bên giao Công an huyện Mai Châu, bên nhận Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Châu).*

4. Về án phí:

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Quách Văn B phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án.

***Nơi nhận:***
- TAND, VKSND tỉnh HB;
- VKSND, STP tỉnh HB;
- Trại tạm giam;
- VKSND huyện MC;
- Cơ quan ĐT; Cơ quan THAHS;
- Nhà tạm giữ CA huyện MC;
- Chi cục THA dân sự;
- UBND xã Ch, huyện L;
- Người TGTT; Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà**
(đã ký)

**Phạm Thanh Tùng**